UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:22 /TB-SNNMT

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 6/2025

Dựa trên số liệu quan trắc môi trường định kỳ và các trạm quan trắc không khí tự động, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 6/2025 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Trong tháng 6/2025, kết quả quan trắc tại khu vực cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, giá trị cực đại của bụi $PM_{2,5}$ và PM_{10} lần lượt ghi nhận được là 18,8 µg/Nm^3 và 25,6 µg/Nm^3. Các thông số quan trắc được tại trạm (Bụi $PM_{2.5}$ và PM_{10}, CO, NO_x) đều thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn 05:2023/BTNMT. Cụ thể chi tiết như sau:

Đơn vị: µg/Nm^3

Thông số	TB1h		TB8h		TB24h	
	Cực đại	QCVN	Cực đại	QCVN	Cực đại	QCVN
PM_{10}	-		-		25,6	100
$PM_{2.5}$	-		-		18,8	50
CO	825	30.000	994,6	10.000	-	
NO_2	22,9	200	-		20,4	100

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN _ AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch…) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiệm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ*:

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 706/714 giờ (tỷ lệ 98,6%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 08/714 giờ (tỷ lệ 1,1%).
- Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 30/30 ngày (tỷ lệ 100%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An

Chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt, hầu hết các thông số quan trắc (SO_2, H_2S, CO, NO_2, NH_3, O_3, Benzene, MethylMercaptan) đều có giá trị thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn, ngoại trừ ghi nhận được một số ngày có giá trị ozon (O_3) TB1h và TB8h vượt nhẹ so với quy chuẩn (tần suất vượt < 3%), với giá trị cực đại ghi nhận được cụ thể như sau:

Đơn vị: µg/Nm^3

Thông số	TB1h		TB8h		TB24h	
	Cực đại	**QCVN**	**Cực đại**	**QCVN**	**Cực đại**	**QCVN**
SO_2	21,2	350	-		20,4	125
H_2S	9,1	42	-		-	
CO	3.234	30.000	1.781	10.000	-	
NO_2	26,8	200	-		10,1	100
NH_3	25,7	200	-		-	
O_3	**207,4**	200	**124,8**	120	-	
Benzene	<MDL	22	-		-	
MethylMercaptan	<MDL	50	-		<MDL	20

Ghi chú: (-): QCVN không quy định; MDL: giới hạn phát hiện

Module bụi (PM_{10} và $PM_{2.5}$) đã gặp sự cố từ ngày 22/6/2024 hiện chưa khắc phục được nên không thu được số liệu hợp lệ và tính toán được chỉ số AQI trong tháng 6/2025.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 27 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đôi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông như sau:

- Tiếng ồn: có 04/27 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là các điểm quan trắc ngã ba Ninh Hòa, Mã Vòng, Cây Dầu Đôi và Tp. Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP), độ rung, SO_2, NO_2, CO, NH_3, H_2S: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 16% – 95%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 4% - 67%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 1% - 26%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 12%.

Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 6/2025 còn khá tốt, ghi nhận kết quả quan trắc hàm lượng bụi tại hầu hết các khu vực giảm so với tháng 6/2025 và cùng kỳ năm 2024, riêng khu vực ngã ba Bình Tân có xu hướng gia tăng và điểm nút giao thông Ngọc Hội nồng độ bụi thường xuyên ở mức cao hơn so với các khu vực còn lại.

Khu vực trạm quan trắc không khí tự động Ninh An thường ghi nhận một số giá trị Ozone TB1h và TB8h vượt nhẹ so với ngưỡng cho phép theo quy chuẩn, nhất là vào khoảng từ 11h đến 15h trong ngày. Vì vậy đề nghị địa phương tiếp tục theo dõi số liệu quan trắc và cảnh báo để người dân có các biện pháp bảo vệ sức khỏe, quan tâm hơn nữa đến các giải pháp bảo vệ môi trường trong thời gian tới.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 6/2025 tại 33 vị trí quan trắc gồm 11 hồ chứa nước (hồ Hoa Sơn, Đá Bàn, Tiên Du, Suối Dầu, Suối Trầu, Láng Nhớt, hồ Am Chúa, hồ Eakrong Rou, hồ Cam Ranh, hồ Suối Hành, hồ Tà Rục), 05 điểm lưu vực sông Cái Nha Trang (Đồng Trăn, cầu sông Cái, Thanh Minh, Võ Cạnh, cầu Sắt Nha Trang), 03 điểm lưu vực sông Dinh Ninh Hòa (cầu Dục Mỹ, đập Bảy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa), 10 điểm sông suối nhỏ khác (sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Đồng Điền, sông Hiền Lương, sông Chò, sông Tu Bông, sông Khế, sông Đồng Bò, sông Quán Trường, sông Đá Bàn) và 04

điểm các kênh mương tiếp nhận nước thải (cống Diên Toàn, mương nhà máy Dệt Nha Trang, cống số 4 – KCN Suối Dầu, đập Cầu Ngói). Kết quả quan trắc được đánh giá so sánh với QCVN 08-2023/BTNMT, và QCVN 40-2011/BTNMT (quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp – cột B) đối với 04 điểm quan trắc kênh mương tiếp nhận nước thải (cống Diên Toàn, mương nhà máy dệt Nha Trang, cống số 4 – KCN Suối Dầu, đập Cầu Ngói), kết quả như sau:

- Các thông số ảnh hưởng đến sức khỏe con người khi sử dụng trực tiếp không qua xử lý được so sánh Bảng 01 – QCVN 08-2023/BTNMT:

Phần lớn các thông số quan trắc đều thấp hơn giới hạn cho phép ngoại trừ một vài thông số tại một số trạm vượt quy chuẩn cho phép như:

- Hồ Láng Nhớt : Fe vượt 9,4 lần, Pb vượt 3,2 lần, As vượt 1,5 lần.
- Cầu Sắt Nha Trang : clorua vượt 6,9 lần.
- Sông Hiền Lương : clorua vượt 21,5 lần, Pb vượt 1,6 lần.
- Sông Quán Trường : clorua vượt 34 lần, Pb vượt 1,38 lần.
- Mương nhà máy dệt Nha Trang: amoni vượt 16,8 lần.
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu : amoni vượt 31,8 lần, clorua vượt 1,7 lần.
- Đập Cầu Ngói : As vượt nhẹ.

- Các thông số phục vụ việc phân loại nước chất lượng nước và bảo vệ môi trường sống dưới nước được so sánh với Bảng 2-3 trong QCVN 08-2023/BTNMT, chất lượng nước được phân loại 04 mức như sau:

- Mức A: chất lượng nước tốt, có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, bơi lội, vui chơi dưới nước sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;

- Mức B: chất lượng nước trung bình, có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp, nông nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;

- Mức C: chất lượng nước xấu, có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;

- Mức D: chất lượng nước rất xấu, có thể sử dụng cho mục đích giao thông thủy hoặc các mục đích khác với yêu cầu chất lượng nước thấp.

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 6/2025 như sau: phần lớn các thông số quan trắc tại các khu vực đều đạt mức A, trong đó các điểm quan trắc đạt mức A với tất cả các thông số gồm hồ Đá Bàn, hồ Suối Dầu, sông Đồng Điền và sông Khế. Các khu vực còn lại, kết quả ghi nhận như sau:

- Chỉ số pH: đạt mức A ở tất cả các điểm quan trắc;

- Nồng độ oxy hòa tan (DO): đạt mức B tại phần lớn các trạm quan trắc, riêng hồ Đá Bàn, hồ Suối Dầu, sông Đồng Điền và sông Khế đạt mức A, đạt mức

C tại 05/33 trạm (hồ Láng Nhớt, cống Diên Toàn và đập Cầu Ngói), đạt mức D tại 02/33 trạm là mương NM dệt và cống số 4;

- Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS): đạt mức A tại 23/33 trạm, đạt mức B tại 06/33 trạm (hồ Eakrong Rou, Thanh Minh, Võ Cạnh, sông Tô Hạp, sông Chò và cống Diên Toàn), đạt mức C tại 03/33 trạm (hồ Suối Trầu, cầu sông Cái và đập Cầu Ngói), đạt mức D tại hồ Láng Nhớt;

- Nhu cầu oxy hóa hóa học (COD): hầu hết đều đạt mức A, đạt mức B tại 02/33 trạm (cầu sông Cái và sông Quán Trường), đạt mức C tại 01/33 trạm (đập Cầu Ngói), đạt mức D tại 04/33 trạm (hồ Láng Nhớt, cống Diên Toàn, mương NM dệt và cống số 4);

- Nhu cầu oxy hóa sinh học (BOD_5): phần lớn đều đạt mức A, đạt mức B tại 02/33 trạm (sông Chò và cầu Dục Mỹ), đạt mức C tại 04/33 trạm (cầu sông Cái, đập Bảy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Quán Trường), đạt mức D tại 05/33 trạm (hồ Láng Nhớt, cống Diên Toàn, mương NM dệt, cống số 4 và đập Cầu Ngói);

- Hàm lượng Tổng Nitơ (Tổng N): hầu hết đều đạt mức A tại các điểm quan trắc, ngoại trừ khu vực mương NM dệt Nha Trang và cống số 4 chỉ đạt mức D;

- Hàm lượng Tổng Photpho (Tổng P): đạt mức A tại 25/33 trạm, đạt mức B tại 05/33 trạm (hồ Láng Nhớt, cầu sông Cái, Thanh Minh, Võ Cạnh và sông Chò), đạt mức C tại 02/33 trạm (sông Đồng Bò và cống Diên Toàn), đạt mức D tại 03/33 trạm (sông Quán Trường, mương NM dệt và cống số 4);

- Hàm lượng vi sinh (Coliform): hầu hết đều đạt mức A tại các điểm quan trắc, ngoại trừ khu vực hồ Láng Nhớt, Võ Cạnh và sông Chò chỉ đạt mức B.

- So với quy chuẩn QCVN 40-2011/BTNMT (cột B): phần lớn các giá trị quan trắc đều nằm dưới giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ tổng P vượt giới hạn cho phép 4,1 lần tại cống số 4 và TSS vượt 2,1 lần tại đập Cầu Ngói.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá theo chỉ số VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD_5, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr^{6+}, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.

3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.

4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.

5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.

6 - Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 6/2025 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: hồ Hoa Sơn, hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, hồ Suối Trầu, hồ Tà Rục, hồ Cam Ranh, hồ Suối Dầu, hồ Suối Hành, hồ Am Chúa, hồ thủy điện Eakrong Rou, Đồng Trăn, Thanh Minh, cầu Sông Cái, nhà máy nước Võ Cạnh, đập Bảy Xã, cầu Dục Mỹ, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Đá Bàn, sông Khế, sông Chò, sông Đồng Điền, sông Đồng Bò, sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Tu Bông.

Riêng trạm sông Hiền Lương và cầu Sắt Nha Trang, mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng khu vực này hiện tại đang bị nhiễm mặn nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2: sông Quán Trường, cống Diên Toàn, đập Cầu Ngói.

- Đạt mức 3: hồ Láng Nhớt, cống số 4 – KCN Suối Dầu, mương NM dệt Nha Trang.

- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 5/2025: chất lượng nước tại các điểm quan trắc ít biến động, phần lớn đều đạt mức 1 (cấp nước sinh hoạt), riêng khu vực sông Quán Trường cần có biện pháp xử lý phù hợp và hồ Láng Nhớt chỉ đạt mức tưới tiêu với nhiều thông số chỉ đạt mức C-D (DO, TSS, BOD_5, COD).

So với cùng kỳ năm 2024: chất lượng nước tại hầu hết các điểm quan trắc tại hồ chứa và sông suối đều ít biến động, riêng khu vực hồ Láng Nhớt suy giảm từ mức 1 xuống mức 3 (chỉ đạt mức tưới tiêu) theo đánh giá VN – WQI và hầu hết các chỉ tiêu tổng chất rắn lơ lửng, hữu cơ, dinh dưỡng, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cr^{6+}, As) và vi sinh đều gia tăng. Ngoài ra, cần lưu ý khi chỉ số KLN (Cu, As và Pb) đang có xu hướng gia tăng tại một số khu vực như hồ Tà Rục, hồ Suối Trầu, Võ Cạnh, lưu vực sông Dinh Ninh Hòa, sông Quán Trường và sông Đá Bàn.

Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: trạm đập Cầu Ngói suy giảm so với tháng 5/2025, cống Diên Toàn suy giảm so cùng kỳ năm 2024, 02 khu vực còn lại là mương NM Dệt Nha Trang và cống số 4 ít biến động chỉ đạt mục đích tưới tiêu, do đó đề nghị các địa phương và cơ quan liên quan tiếp tục theo dõi diễn biến chất lượng môi trường các khu vực này để có kế hoạch kiểm tra và xử lý các nguồn xả thải một cách kịp thời.

3. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 04 khu vực như sau:

- *Vịnh Vân Phong*: cảng cá Đại Lãnh, Đại Lãnh, Hòn Gầm và KV Cảng TCQT Vân Phong (xã Đại Lãnh); vũng Trâu Nằm (xã Tu Bông); Vạn Giã (xã Vạn Ninh); cảng Hòn Khói, Nhà máy Xi măng Vân Phong, Đông hòn Mỹ Giang, vùng nuôi Ninh Hải, bãi tắm Dốc Lết và Đông Bắc Hòn Hèo (phường Đông Ninh Hòa).

- *Đầm Nha Phu*: đỉnh Đầm Nha Phu (phường Hòa Thắng), Ngọc Diêm (xã Nam Ninh Hòa) và Đông Hòn Lao (phường Bắc Nha Trang).

- *Vịnh Nha Trang – Bãi Dài*: cảng cá Vĩnh Lương, Bắc Vịnh Nha Trang, Bãi Dương và cầu Trần Phú (phường Bắc Nha Trang); Quảng Trường 2/4 và Cầu Đá (phường Nha Trang); cửa Sông Tắc và cầu Bình Tân (phường Nam Nha Trang); Bãi Dài (xã Cam Lâm).

- *Vịnh Cam Ranh – Đầm Thủy Triều:* Bắc Đầm Thủy Triều và Nhà máy Đường Khánh Hòa (xã Cam Lâm); Ba Ngòi (phường Cam Linh); Nam Đầm Thủy Triều (phường Bắc Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10:2023/BTNMT, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr^{6+}, Hg), dầu mỡ khoáng và coliform tại phần lớn các trạm quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ hàm lượng Hg vượt quy chuẩn so với mục đích bảo vệ sức khỏe con người và hệ sinh thái biển tại các một số điểm như: Đông Hòn Lao và cầu Bình Tân (vượt nhẹ), cảng cá Vĩnh Lương và Quảng trường 2/4 (vượt 1,2 lần), cầu Đá (vượt 5 lần) và Nam đầm Thủy Triều (vượt 5,8 lần), tuy nhiên với mức tăng này chưa đủ căn cứ để đánh giá nguồn nước bị nhiễm bẩn Hg, bởi sự thay đổi giá trị của quy chuẩn hiện hành còn bất cập, vì vậy cần tiếp tục theo dõi, quan trắc thêm để có các đánh giá chính xác và khách quan.

So với tháng 5/2025 và cùng kỳ năm 2024: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm phần lớn ít biến động, riêng hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng tăng cao tại Vũng Trầu Nằm, Vạn Giã; photphat, tổng P gia tăng tại một số khu vực như Vạn Giã, KV cảng TCQT Vân Phong, Hòn Gầm, cảng Hòn Khói, Ngọc Diêm, Đông Hòn Lao, cầu Trần Phú, cầu Đá, NM đường Khánh Hòa và Nam Đầm Thủy Triều. Đáng chú ý khi hàm lượng Hg trong khu vực vịnh Nha Trang và đầm Thủy Triều gia tăng so với cùng kỳ năm 2024 tại hầu hết các điểm quan trắc, một số điểm vượt quy chuẩn cho phép như đã nêu ở trên. Mật độ coliform giảm tại phần lớn các khu vực so với cùng kỳ năm 2024, tuy nhiên vẫn ghi nhận một số khu vực có mật độ coliform luôn ở mức cao như Đại Lãnh, Vạn Giã, NM XM Vân Phong, vùng nuôi Ninh Hải, cầu Trần Phú, cầu Bình Tân, cửa Sông Tắc và khu vực đầm Thủy Triều.

4. Kiến nghị

Trên đây là thông báo kết quả quan trắc tháng 6/2025, đề nghị các cơ quan liên quan, đơn vị, địa phương tiếp tục theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng hạ tầng kỹ thuật; cải tạo, nạo vét tại các hồ chứa nước, lưu vực sông suối; tình hình phát thải tại các khu công nghiệp; hoạt động nuôi trồng thủy sản tại các đầm, vũng, vịnh trên địa bàn mình quản lý … từ đó có các giải pháp bảo vệ môi trường tại các điểm có thông số môi trường vượt quy chuẩn nêu trong thông báo trên và kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh

theo thẩm quyền, báo cáo và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHTTDL, XD, CT, KH&CN, TC;
- UBND các xã, phường;
- Phòng Cảnh sát ĐTTP về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và môi trường (PC03);
- BQL KKT Vân Phong;
- GĐ Sở NNMT (báo cáo);
- Các đơn vị: CC Khoáng sản và BVMT, CC Thủy sản & Biển đảo, CC Thủy lợi, BQL Vịnh NT;
- Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Vân.

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lan